

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86**/2017/HS-ST
Ngày 28-6-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lễ.
2. Bà Bùi Phước Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2017 tại trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn T thuộc ấp Tân T, xã Tân B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2017/HSST ngày 17-3-2017 đối với bị cáo:

Phạm A, sinh năm: 1980, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: Khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm V (chết) và bà Nguyễn T L; có vợ (chung sống như vợ chồng): Nguyễn Thị M, sinh năm: 1988; cư trú: ấp Vĩnh H, xã Vĩnh T, huyện Chợ L, tỉnh Bến T; Nghề nghiệp: Nội trợ và 01 con;

Tiền sự: Không có;

Tiền án:

+ Bản án số 78 ngày 28-10-1997 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 154 điểm a, đ, h, khoản 1 Điều 38, Điều 59 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm A 03 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” (đã đương nhiên xóa án).

+ Bản án số 18 ngày 25-3-2004 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh

Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm A 09 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (chưa được xóa án do chưa hết thời gian đương nhiên xóa án tiếp tục phạm tội mới).

+ Bản án số 41 ngày 14-4-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh TN, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm A 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án do chưa hết thời gian đương nhiên xóa án tiếp tục phạm tội mới).

+ Bản án số 1153 ngày 20-7-2009 của Tòa án nhân dân thành phố HC, áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm A 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 16/8/2015 (chưa được xóa án do chưa hết thời gian đương nhiên xóa án tiếp tục phạm tội mới).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01-12-2016 và bị chuyển tạm giam từ ngày 07-12-2016 cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm A và chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1988; ngụ: Ấp Vĩnh Hưng 2, xã Vĩnh T, huyện Chợ L, tỉnh Bến T chung sống với nhau như vợ chồng tại phòng số 12 nhà trọ cho thuê tháng của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, thuộc khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Do nghiện ma túy nên vào ngày 29-11-2016, A đón xe đến khu vực bến xe An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 400.000 đồng ma túy của người đàn ông không biết họ tên địa chỉ, mang về phòng trọ phân ra thành tép nhỏ để cùng với Duyên sử dụng đến ngày 01-12-2016, A và M đã sử dụng hết 06 (sáu) tép ma túy, còn lại 01 (một) cục và 03 (ba) tép ma túy phân ra chưa sử dụng, A cất giấu trong hộc tủ nhựa mini đã bị Công an phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

*** Kết quả giám định:**

- Tại Kết luận giám định số 176/MT-2016 ngày 03/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc và 03 (ba) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (kí hiệu M) gửi đến giám định đều là chất ma túy, tên gọi Heroin, trọng lượng 0,4115 gam (đây là ma túy thu giữ của Phạm A).

*** Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:**

+ 01 (một) gói niêm phong số vụ 176 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T M và Nguyễn V N.

+ 01 (Một) bơm kim tiêm.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cũng như tại phiên tòa, Phạm A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong

vật chứng của vụ án; các lời khai, biên bản hỏi cung bị can; kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác là hoàn toàn đúng với những tình tiết có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho A do không biết họ tên địa chỉ nên khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không biết việc A cất giấu ma túy nên Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 24/QĐ-KSĐT, ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo đúng về tội danh, kiểm sát viên đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng Điểm p, Khoản 2, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm n, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử phạt bị cáo Phạm A từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định áp dụng về xử lý vật chứng và các nội dung khác liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Phạm A: Xin giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện chăm sóc gia đình.

“Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhằm mục đích thỏa mãn những cơn nghiện ma túy, vào ngày 29-11-2016, bị cáo Phạm A đón xe đến bến xe An Suông Thành phố Hồ Chí Minh, mua 400.000 đồng Heroin của người không biết họ tên địa chỉ mang về phòng trọ cất giấu để cùng với chị Nguyễn Thị M sử dụng. Đến ngày 01-12-2016 còn lại 0,4115 gam Heroin, T cất giấu trong hộc tủ nhựa mi ni, ở phòng T ở trọ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm chất ma túy thể hiện mẫu nước tiểu của bị cáo Phạm A dương tính với chất Hêrôin.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Kết luận điều tra; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố được nêu trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng của vụ án; các lời khai, biên bản hỏi cung bị can; kết luận giám định.

Do đó, tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra những chứng cứ buộc tội bị cáo Phạm A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định Điểm p tại Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm A là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Trong khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm gia tăng hiện nay.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội đã quyết định lùi hiệu lực thi hành của hai Bộ luật này từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành và để thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm. Tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm A.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “...*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở trợ cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

Tịch thu 01 (một) gói niêm phong số vụ 176 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T M và Nguyễn V N để tiêu hủy.

Tịch thu 01 (Một) bơm kim tiêm để tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Xử phạt bị cáo Phạm A 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-12-2016.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu 01 (một) gói niêm phong số vụ 176 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T M và Nguyễn V N để tiêu hủy.

+ Tịch thu 01 (Một) bơm kim tiêm để tiêu hủy.

4. Án phí: Bị cáo Phạm A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh (1b);
- VKSND thành phố Tây Ninh,
tỉnh Tây Ninh (1b);
- Công an thành phố Tây Ninh,
tỉnh Tây Ninh (4b);
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh,
tỉnh Tây Ninh (1b);
- Phòng PV27 (1b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng (1b);
- Hồ sơ vụ án (1b);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Hiếu